

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2017/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Xuân D, sinh năm: 1984; Trú tại: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm: 1991; Trú tại: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 08 tháng 12 năm 2017, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 08 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Xuân D và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung*: Không có.

* *Về tài sản chung*: Không có tài sản chung.

* *Về án phí*: Anh Trần Xuân D nhất trí thỏa thuận chịu án phí ly hôn 150.000đ theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0002655 ngày 13/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình. Anh D được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAQB;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã N;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH
THẨM PHÁN**

Nguyễn Phú Quảng